

# Vai trò của cha mẹ trong giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ 5-6 tuổi dựa trên Quyền trẻ em

Nguyễn Thị Luyến

Email: luyennt@hnue.edu.vn  
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội  
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Trong bối cảnh xã hội Việt Nam hiện nay, giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ em là một vấn đề cấp thiết. Tuy vậy, khi Quyền của trẻ được đề cao, được pháp luật thừa nhận và giám sát thì công cụ, quan điểm lí thuyết nào hỗ trợ cha mẹ trong giáo dục con cái, để họ không vi phạm quyền của trẻ nhưng đồng thời vẫn có thể dạy dỗ con nên người. Nhằm mục đích cung cấp một quan điểm lí thuyết, hỗ trợ cha mẹ, bài báo trình bày mối quan hệ giữa quyền và trách nhiệm của trẻ em, trên cơ sở đó xác định vai trò của cha mẹ trong việc giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ dựa trên đảm bảo Quyền của trẻ đáng được hưởng. Đây là một cách tiếp cận mới, hiện đại, góp phần giải quyết vấn đề xã hội hiện nay.

**TỪ KHÓA:** Giáo dục tính trách nhiệm, Quyền trẻ em, vai trò của cha mẹ, trẻ 5-6 tuổi.

→ Nhận bài 04/7/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/9/2021 → Duyệt đăng 15/01/2022.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12220117>

## 1. Đặt vấn đề

Quyền trẻ em là điều trẻ em đáng được hưởng và được đảm bảo bởi luật pháp [1]. Quyền trẻ em được trao cho trẻ em nhưng đồng thời cũng bao hàm nghĩa vụ thực hiện của chính trẻ em và những người lớn khác. Vì vậy, người ta không thể thảo luận về Quyền của trẻ em mà không xác định nghĩa vụ của cha mẹ [2]. Trẻ em có các quyền về phúc lợi và được bảo vệ, để trẻ em phát triển, tận hưởng cuộc sống và phát huy hết tiềm năng cá nhân của mình. Các quyền đó được ghi nhận trong nhiều tài liệu khác nhau từ Công ước Liên Hợp quốc về Quyền trẻ em [3], Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013 [4], Bộ Luật Dân sự 2015 [5], Luật Trẻ em của Việt Nam 2016 [6], Luật Giáo dục 2019 [7] cho đến các văn bản của các tổ chức bảo vệ Quyền trẻ em như UNICEF [8]. Cha mẹ phải hành động vì lợi ích tốt nhất của trẻ em, điều này có thể khó xác định trong một số trường hợp, đặc biệt khi lợi ích xung đột.

Thực tế cho thấy rằng, trong xã hội Việt Nam hiện nay, Quyền của trẻ em đã và đang được các bậc cha mẹ thực hiện nhưng vẫn còn nhiều mặt tồn tại, như: Trẻ em vẫn tiếp xúc với khói thuốc thụ động trong nhà; trẻ em bị sao nhãng, bỏ rơi; trẻ em bị lạm dụng và bóc lột sức lao động, trẻ em không được đi học... Sự chậm trễ, quan liêu trong hệ thống chăm sóc thường xuất phát từ sự chủ quan, đánh giá không đúng mức độ việc vi phạm Quyền trẻ em mà nguyên nhân gốc rễ là hiểu biết của cha mẹ còn nhiều hạn chế. Trong khi trụ cột thực hiện Quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em được xác định là cha mẹ [2].

Giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ 5-6 tuổi dựa trên Quyền trẻ em không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường

mà đòi hỏi sự tham gia tích cực, chủ động của cha mẹ. Các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng: “Nhân cách được hình thành từ gia đình” [9], tính trách nhiệm cũng phải được giáo dục từ gia đình. Nhưng giáo dục tính trách nhiệm nếu theo lối răn dạy, lí thuyết, giáo điều sẽ khó trở thành phẩm chất, thói quen một cách tự nguyện, tự giác của con người. Đối với lứa tuổi 5-6, trẻ có khả năng hiểu và thực hiện được các vấn đề mang tính pháp lí như quyền và trách nhiệm, bổn phận thông qua các phương tiện trực quan và thông qua trải nghiệm. Đây là thời điểm thuận lợi để giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ dựa trên thúc đẩy nhận thức của trẻ về quyền con người, quyền trẻ em. Vì vậy, giáo dục tính trách nhiệm dựa trên Quyền của trẻ em là một trong những cách tiếp cận hiện đại, giúp cha mẹ xác định rõ vai trò của mình để thực hiện nhiệm vụ giáo dục quan trọng này.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp chính được sử dụng trong nghiên cứu này là phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu. Các tài liệu được sử dụng là các bài báo khoa học, sách đã được xuất bản và các văn bản có tính pháp lí của Việt Nam và quốc tế, bao gồm:

- Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em, 1989.
- Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2013.
- Bộ Luật Dân sự, 2015.
- Luật Trẻ em của Việt Nam năm 2016.
- Luật Giáo dục năm 2019.
- Chương trình Giáo dục Quyền trẻ em của tổ chức Save the Children Thụy Điển, 2005.

- Sổ tay hướng dẫn các chỉ số về Quyền trẻ em trong giáo dục mầm non của UNICEF, 2010.

Bài báo của các tác giả Ngô Công Hoàn (2010), E.M. Wearmouth (2012), Bilgen Kiral (2019) và tài liệu hướng dẫn “Tiếp cận dựa trên Quyền trẻ em” của Hội đồng giảng dạy chung cho Scotland (GTCS) (2019).

**2.2. Kết quả nghiên cứu**

**2.2.1. Khái niệm “Quyền trẻ em”**

Quyền trẻ em có nghĩa là mọi trẻ em đều được hưởng như: sự an toàn và nuôi dưỡng trong thời thơ ấu, được phát triển hết khả năng của mình, không bị bạo lực, được bảo vệ khỏi bị bỏ rơi và bóc lột; có sức khỏe tốt, được học tập và vui chơi, tức là trẻ được tận hưởng tuổi thơ của mình một cách trọn vẹn. Quyền của trẻ em là quyền hợp pháp, được đảm bảo trong luật pháp quốc tế với Công ước Liên Hợp quốc về Quyền trẻ em (CRC) được các quốc gia thành viên thông qua năm 1989 [1, tr.20]. Quyền của trẻ em là quyền của con người. Đây là những quyền áp dụng cho tất cả mọi người, không phân biệt tuổi tác, giới tính, quốc tịch hoặc các đặc điểm khác. Do đó, trẻ em có các quyền giống như người lớn. Khi chúng ta nói về quyền của một đứa trẻ, chúng ta muốn nói đến quyền con người của đứa trẻ. Trẻ em ở các độ tuổi và giới tính khác nhau có những sở thích và nhu cầu khác nhau. Nhưng bất chấp sự khác biệt, trẻ em có quyền bình đẳng. Tất cả trẻ em đều có quyền được đối xử bình đẳng.

Quyền khác với nhu cầu. *Nhu cầu*: Điều kiện cơ bản để con người tồn tại như một con người. *Quyền*: Những điều mà theo công bằng và chính đáng thì một con người phải được hưởng hoặc được làm. Tuy nhiên, nhu cầu có thể được đáp ứng hoặc không được đáp ứng. Khi nói về nhu cầu, người ta không nghĩ đến việc ai có trách nhiệm đáp ứng. Nhưng khi đề cập đến “quyền”, xã hội phải có trách nhiệm đáp ứng. Các “nhu cầu” cơ bản nhất được đề cập như là các “quyền”.

**2.2.2. Các Quyền của trẻ em**

Công ước Liên Hợp quốc về Quyền Trẻ em được ban hành ngày 20 tháng 11 năm 1989 theo quyết định của Đại hội đồng Liên hợp quốc (có hiệu lực từ ngày 2 tháng 9 năm 1990, được Việt Nam phê duyệt ngày 20 tháng 12 năm 1990). Mục đích của việc thông qua Công ước là để nhấn mạnh một điều mà người lớn thường quên - một đứa trẻ là con người cùng với tất cả các quyền mà cha mẹ có. Công ước về Quyền trẻ em coi trẻ em là đối tượng của pháp luật, hay nói cách khác là trẻ em là chủ thể của các quyền. Điều này có nghĩa là trẻ em là một cá nhân có quyền con người và không ai có quyền chủ sở hữu đối với trẻ em, kể cả cha mẹ. Công ước đã quy định các Quyền của trẻ em được pháp luật bảo vệ [2], gồm bốn nhóm Quyền sau:

- *Nhóm Quyền sống còn*: Quyền được sống; Quyền có họ tên, quốc tịch; Quyền được biết cha mẹ và được cha mẹ chăm sóc; Quyền được bảo đảm đến mức tối đa có thể được để sống còn và phát triển.

- *Nhóm Quyền được bảo vệ*: Quyền được giữ gìn bản sắc dân tộc; Quyền không bị tách rời cha mẹ; Quyền được bảo vệ chống lại mọi hình thức lạm dụng, bóc lột; Quyền được bảo vệ khỏi sự tra tấn, đánh đập...

- *Nhóm Quyền tham gia*: Quyền tự do bày tỏ ý kiến; Quyền tự do kết giao, hội họp, tụ tập một cách hòa bình; Quyền được hình thành những quan điểm riêng.

- *Nhóm Quyền phát triển*: Quyền được chăm sóc sức khỏe và điều trị bệnh; Quyền được học hành, giáo dục, phát triển tài năng; Quyền được vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa nghệ thuật phù hợp với lứa tuổi; Quyền được tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Quyền được thông tin; Quyền được có mức sống đủ.

Để đảm bảo thực hiện Quyền trẻ em, trong Công ước có bốn điều được coi là “Nguyên tắc chung” giúp diễn giải các điều khác và đóng vai trò cơ bản trong việc thực hiện tất cả các Quyền trong Công ước, dành cho tất cả trẻ em. Bốn nguyên tắc là: Quyền tồn tại và phát triển cuộc sống, Vì lợi ích tốt nhất của trẻ, Quyền tham gia và không phân biệt đối xử. Trong đó, nguyên tắc “Quyền tồn tại và phát triển cuộc sống” là nguyên tắc trung tâm [10, tr.28]. Tất cả mọi người trong cộng đồng xã hội, trong đó “trụ cột” là cha mẹ, có trách nhiệm thực hiện các Quyền của trẻ em dựa trên các nguyên tắc này. Nếu vi phạm một trong bốn nguyên tắc cũng sẽ vi phạm đến các nguyên tắc còn lại, đặc biệt là nguyên tắc trung tâm (xem Hình 1).



Hình 1: Nguyên tắc thực hiện Quyền trẻ em (Save the Children)

Luật Trẻ em của Việt Nam năm 2016 cũng quy định Quyền của trẻ em được pháp luật Việt Nam bảo vệ, bao gồm 25 Quyền từ điều 12 đến điều 36. Theo đó, các quyền của trẻ em được quy định trong Luật Trẻ em thống nhất với Công ước Liên Hợp quốc về Quyền trẻ em, như: Quyền sống, Quyền được khai sinh và có quốc tịch, Quyền được chăm sóc sức khỏe, Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng; Quyền được giáo dục, học tập và phát

triển năng khiếu; Quyền được vui chơi giải trí; Quyền về tài sản; Quyền riêng tư; Quyền được bảo vệ [6].

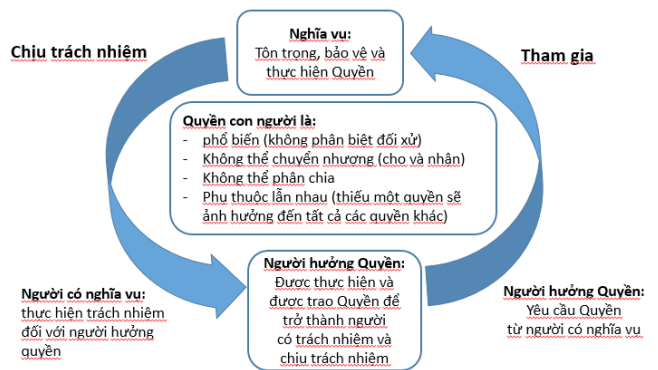
**2.2.3. Mối quan hệ giữa Quyền và trách nhiệm của trẻ em**

Ngoài các Quyền, trẻ em cũng có trách nhiệm, giống như những thành viên trưởng thành trong xã hội. Quyền của trẻ em kết thúc khi quyền của một đứa trẻ khác hoặc một người lớn bắt đầu. Điều này có nghĩa là, các Quyền của trẻ em và người lớn khác khi thực hiện các Quyền của mình, bảo đảm mỗi cá nhân biết tự bảo vệ Quyền của mình, đồng thời biết tôn trọng phẩm giá, quyền và tự do của người khác. Quyền lợi và trách nhiệm đi đôi với nhau. Trẻ em có Quyền được học hành, nhưng đồng thời cũng có nghĩa vụ đi học. Trẻ em có Quyền được bảo vệ sức khỏe nhưng có nghĩa vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em. Trẻ em có Quyền tự do ngôn luận nhưng khi thực hiện Quyền tự do ngôn luận thì trẻ em đó phải tôn trọng Quyền của trẻ em và người lớn khác, hơn hết là quyền được bảo vệ danh dự và nhân phẩm của mình.

Công ước về Quyền trẻ em trao cho trẻ em Quyền thực hiện các Quyền và nghĩa vụ của mình. Điều này có nghĩa là khi đứa trẻ lớn lên, Quyền tự quyết định của chúng sẽ tăng lên và phạm vi trách nhiệm cũng tăng theo. Chỉ khi một đứa trẻ không thể thực hiện các quyền của mình, cha mẹ hoặc người đại diện của chúng sẽ làm điều đó. Quyền lợi của trẻ phải luôn là điểm khởi đầu.

Hình 2 thể hiện mối quan hệ giữa Quyền và Trách nhiệm của trẻ em, trong đó, trẻ em là đối tượng được hưởng Quyền nhưng đồng thời phải có nghĩa vụ tham gia và chịu trách nhiệm liên quan đến bản thân. Người

có nghĩa vụ bao gồm những người lớn, các tổ chức xã hội và chính trẻ em có nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ và thực hiện quyền của bản thân trẻ em, những trẻ em khác và người lớn khác. Cơ sở cho một môi trường sống tôn trọng lẫn nhau là sự tôn trọng lẫn nhau. Trẻ em phải tôn trọng người lớn (cha mẹ, ông bà, giáo viên mẫu giáo và nhà trường, ...) và tôn trọng trẻ em khác như người lớn phải tôn trọng trẻ em và tôn trọng người lớn khác. Tôn trọng lẫn nhau và xem xét các nguyện vọng là một trong những tiền đề quan trọng của sự chung sống xã hội [11].



Hình 2: Mối quan hệ giữa Trách nhiệm và Quyền (Save the Children)

Để đảm bảo cho trẻ em được hưởng đầy đủ các Quyền của mình, cha mẹ (người giám hộ) cần thực hiện những trách nhiệm đúng với vai trò xã hội đối với trẻ em. Trách nhiệm của trẻ em và cha mẹ được thể hiện ở Bảng 1.

**Bảng 1: Trách nhiệm của trẻ và cha mẹ trong thực hiện Quyền trẻ em**

Nhóm quyền	Một số Quyền	Trách nhiệm của trẻ	Trách nhiệm của cha mẹ (người giám hộ)
Quyền sống còn	Quyền sống (Công ước LHQ về Quyền trẻ em; Điều 19 Hiến pháp 2013 và Điều 12 Luật Trẻ em 2016; Khoản 1 Điều 33 Bộ luật Dân sự 2015).	- Ăn uống đủ chất. - Lựa chọn đồ ăn lành mạnh, tốt cho sức khỏe. - Không lãng phí thực phẩm.	- Cung cấp thức ăn, nước uống và đáp ứng các nhu cầu cần thiết khác để đảm bảo trẻ có sức khỏe và lớn lên.
	Quyền được chăm sóc sức khỏe (Điều 14 và Điều 43 Luật Trẻ em 2016)	- Trách nhiệm chăm sóc, vệ sinh cơ thể. - Trách nhiệm nói cho người lớn biết khi cảm thấy cơ thể mệt mỏi, đau, ốm. - Trách nhiệm thực hiện theo lời khuyên của bác sĩ khi điều trị bệnh.	Cung cấp cho trẻ dịch vụ chăm sóc y tế. Bảo vệ trẻ khỏi bị tổn hại cả về thể chất và tinh thần. Đối xử với trẻ công bằng và bình đẳng.
Quyền phát triển	Quyền được vui chơi, giải trí (Điều 17 Luật Trẻ em 2016).	- Trách nhiệm tích cực tham gia các trò chơi. - Trách nhiệm chọn đồ chơi an toàn, chơi những trò chơi lành mạnh. - Trách nhiệm cho bạn khác chơi cùng. - Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. - Trách nhiệm thực hiện nội quy an toàn khi chơi, và trong các hoạt động khác (ăn, ngủ, vệ sinh). - Trách nhiệm giữ cho môi trường lớp học/nhà ở an toàn (sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp, yên tĩnh).	Đảm bảo cho trẻ được vui chơi, nghỉ ngơi theo nhu cầu. Đảm bảo các vật dụng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, nơi sinh hoạt của gia đình luôn an toàn với trẻ. Cung cấp cho trẻ sự an toàn, giám sát và kiểm soát.

Nhóm quyền	Một số Quyền	Trách nhiệm của trẻ	Trách nhiệm của cha mẹ (người giám hộ)
	Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu (Điều 16 Luật Trẻ em 2016; Điều 11 Luật Giáo dục).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm học tập chăm chỉ.</li> <li>- Giữ gìn, bảo quản đồ dùng học tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo cho trẻ được đi học, tự do phát triển năng khiếu.</li> </ul>
Quyền được bảo vệ (Chương IV, Luật Trẻ em 2016)	Quyền được sống chung với cha mẹ (Điều 22 Luật Trẻ em 2016).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vâng lời cha mẹ.</li> <li>- Giúp đỡ cha mẹ việc nhà vừa sức.</li> <li>- Yêu thương, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.</li> </ul>	<p>Tạo mọi cơ hội để trẻ được sống cùng cha mẹ; trong trường hợp cha mẹ li hôn, người được quyền nuôi con không được phép ngăn cấm người kia gặp gỡ, chăm sóc trẻ.</p> <p>Tạo bầu không khí gia đình vui vẻ, hòa thuận, tôn trọng lẫn nhau giữa cha và mẹ, giữa cha mẹ và con cái.</p>
	Quyền được bảo vệ không bị bóc lột sức lao động (Điều 36 Luật Trẻ em 2016).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự phục vụ bản thân.</li> <li>- Làm việc nhà vừa sức.</li> <li>- Nói với cha mẹ hoặc người lớn khác có trách nhiệm (cảnh sát, giáo viên mẫu giáo, người bảo vệ trẻ em, tổng đài 911) nếu bản thân hoặc nhìn thấy trẻ em khác bị bóc lột sức lao động.</li> </ul>	<p>Tạo cơ hội cho trẻ tự làm các công việc tự phục vụ bản thân, không làm hộ trẻ.</p> <p>Giao nhiệm vụ vừa sức với trẻ.</p>
	Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc (Điều 27 Luật Trẻ em 2016)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm nói cho cha mẹ, cô giáo và những người có trách nhiệm khác (công an, người bảo vệ trẻ em) nếu mình bị đánh, bị xúc phạm;</li> <li>- Trách nhiệm không đánh, xúc phạm người khác.</li> <li>- Bảo vệ trẻ em khác nếu phát hiện bị đánh đập, xúc phạm bằng cách nói cho người lớn biết.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm, chăm sóc trẻ hàng ngày.</li> <li>- Không hành động bạo lực thể chất và tinh thần với trẻ.</li> <li>- Tạo bầu không khí gia đình thoải mái, tôn trọng trẻ.</li> <li>- Bảo vệ trẻ khỏi các hành vi xâm hại, bạo lực từ những người khác, kể cả người lớn khác trong gia đình và giáo viên.</li> </ul>
Quyền tham gia (Chương V, Luật Trẻ em 2016)	Quyền bày tỏ ý kiến và hội họp (Điều 34 Luật Trẻ em 2016).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm nói lên ý kiến của mình.</li> <li>- Trách nhiệm đóng góp ý kiến trong các hoạt động.</li> <li>- Trách nhiệm lắng nghe ý kiến của người khác.</li> </ul>	<p>Lắng nghe trẻ.</p> <p>Cho phép trẻ tham gia bàn bạc và tôn trọng các lựa chọn, quyết định liên quan đến bản thân trẻ.</p>
	Đảm bảo sự tham gia của trẻ em trong gia đình (Điều 75, Luật Trẻ em 2016).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm tham gia tích cực.</li> <li>- Trách nhiệm đóng góp công sức của mình vào các hoạt động của gia đình một cách phù hợp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi, giải thích ý kiến, nguyện vọng của trẻ em phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của trẻ em và điều kiện, hoàn cảnh của gia đình.</li> <li>- Tạo điều kiện, hướng dẫn trẻ em tiếp cận các nguồn thông tin an toàn, phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển toàn diện của trẻ em.</li> <li>- Tạo điều kiện để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng đối với những quyết định, vấn đề của gia đình liên quan đến trẻ em.</li> <li>- Không cản trở trẻ em tham gia các hoạt động xã hội phù hợp, trừ trường hợp vi lợi ích tốt nhất của trẻ em.</li> </ul>

#### 2.2.4. Vai trò của cha mẹ trong giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ dựa trên Quyền trẻ em

##### a. Cha mẹ có trách nhiệm đảm bảo Quyền của trẻ

Mọi trẻ em có những quyền như những người lớn và trẻ còn có những quyền riêng do trẻ chưa có đủ năng lực thực hiện những quyền đó. Do vậy, người lớn, đặc biệt là cha mẹ phải có trách nhiệm thực hiện quyền của trẻ. Cha mẹ có trách nhiệm đảm bảo và thực hiện tất cả

các Quyền của trẻ em:

- *Đảm bảo Quyền sống*: Đáp ứng các nhu cầu sống cơ bản của trẻ ăn, ngủ, vệ sinh, nơi ở, quần áo mặc, tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ em cảm thấy thoải mái, hạnh phúc trong gia đình; đảm bảo Quyền của trẻ được sống cùng cha mẹ, trong điều kiện hoàn cảnh cha mẹ phải đi làm xa, cha mẹ cũng nên tìm cách liên lạc, giao tiếp với con thường xuyên và về thăm con.

- *Đảm bảo Quyền phát triển*: Chăm sóc sức khỏe cho trẻ hàng ngày, khi trẻ bị ốm phải cho trẻ đi khám bệnh và điều trị dứt điểm. Thường xuyên cho trẻ đi chơi cùng gia đình, cho phép trẻ chọn những việc trẻ thích, hoạt động phù hợp với năng khiếu của trẻ.

- *Đảm bảo Quyền được bảo vệ*: Bảo đảm an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động, không đối xử bạo lực với trẻ kể cả về thể chất lẫn tinh thần, bảo vệ trẻ khỏi bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi, sao nhãng, ...

- *Đảm bảo Quyền tham gia*: Lắng nghe ý kiến của trẻ, cho trẻ được đi học, vui chơi và chơi cùng trẻ; cho trẻ được tham gia các hoạt động chung của gia đình và ở cộng đồng vừa sức với trẻ; cho trẻ được lựa chọn và ra quyết định về các vấn đề liên quan đến bản thân trẻ như chọn trang phục, chọn môn học năng khiếu yêu thích, chọn việc nhà cần phải làm, ...

#### *b. Cha mẹ là tấm gương có trách nhiệm*

Cha mẹ luôn dạy con cái bằng lời nói và hành động. Trẻ học hỏi từ nhìn thấy và nghe thấy. Trẻ học hỏi từ cha mẹ, học lẫn nhau và học từ những người lớn khác trong cộng đồng. Con cái chia sẻ những giá trị của cha mẹ chúng về những điều quan trọng nhất trong cuộc sống. Hành vi tốt của cha mẹ có thể dạy con cái chúng ta nhiều hơn là lời nói.

Trẻ em không học được giá trị trách nhiệm chỉ đơn giản bằng cách được nghe kể. Trẻ học bằng cách nhìn mọi người xung quanh hành động và đề cao trách nhiệm trong cuộc sống hàng ngày của họ. Cha mẹ có thể cho con cái thấy rằng, cha mẹ tôn trọng người khác. Cha mẹ có thể cho con cái hiểu về lòng trắc ẩn và sự quan tâm của cha mẹ khi người khác đau khổ. Cha mẹ cũng cần cho con cái thấy lòng dũng cảm và sự trung thực khi cha mẹ đưa ra những quyết định khó khăn để thừa nhận sai lầm của chính cha mẹ. Cha mẹ thực hiện các hoạt động hàng ngày của mình như thế nào để con cái thấy rằng cha mẹ luôn cố gắng hết sức để phục vụ gia đình, cộng đồng và đất nước.

Cuối cùng, chúng ta cần nhất quán trong việc duy trì các giá trị mà chúng ta muốn trẻ em phải tôn trọng và không giới thiệu chúng với các giá trị mâu thuẫn. Chẳng hạn, chúng ta nói với con cái chúng ta rằng gian lận là sai, nhưng lại khoe khoang với một hàng xóm về việc tránh nộp thuế. Chúng ta nói rằng, sự thô lỗ đối với những người khác là không thể chấp nhận được, nhưng lại cười khi thấy hành vi đó trên một chương trình truyền hình yêu thích. Đó là những hành động mâu thuẫn với chính giá trị mà chúng ta muốn truyền đạt cho con cái.

*Ví dụ tình huống 1*: Trẻ thắc mắc việc bố ghi chú vào tờ giấy bọc chiếc cốc vỡ.

- Bố ơi, bố ghi gì vào tờ giấy bọc chiếc cốc vỡ thế ạ?

- Bố không muốn người thu gom rác bị thương. Bố viết mảnh giấy để báo cho họ biết có mảnh thủy tinh vỡ.

- Họ có phải là bạn của bố không?

- Không. Bố không biết họ nhưng bố vẫn không muốn họ bị thương.

#### *c. Cha mẹ là nhà giáo dục*

Trẻ em học giá trị cũng giống như cách người lớn học lái xe, hay học nấu ăn, tức là cần có một người hướng dẫn. Cha mẹ với tư cách là nhà giáo dục, giúp tập trung sự chú ý của trẻ vào những gì quan trọng và rèn luyện các kỹ năng quan trọng, từ đó thực hành các hành vi tốt, phù hợp với mong đợi của xã hội. Cha mẹ có vai trò hỗ trợ trẻ bằng cách khen ngợi, động viên và nhắc nhở nhẹ nhàng. Cha mẹ là nhà giáo dục, sẽ hiểu nhu cầu, năng lực của trẻ, từ đó tổ chức được những hoạt động thực hành trải nghiệm có ý nghĩa nhằm tạo cơ hội cho trẻ thể hiện được trách nhiệm của bản thân khi tham gia các hoạt động hàng ngày. Vì vậy, cần phát huy vai trò nhà giáo dục của cha mẹ.

*Ví dụ tình huống 2*: Trẻ không thích món quà sinh nhật được tặng.

- Con đã cảm ơn dì vì món quà sinh nhật dì đã gửi tặng con chưa?

- Con không thích món quà đó đâu mẹ.

- Nhưng dì đã dành thời gian để làm món quà đó tặng cho con đấy. Con cần nói cho dì biết là con yêu quý món quà đó và biết ơn dì vì dì đã tặng nó cho con.

- Bây giờ, mẹ sẽ gọi điện cho dì để con nói chuyện nhé. Sau đó, mẹ cũng phải gọi điện cho bác Trung vì hôm nay bác đã gửi rau ở quê lên cho nhà mình.

Tính trách nhiệm chỉ có thể được hình thành và phát triển khi được rèn luyện trong những tình huống, nhiệm vụ khó khăn, đòi hỏi sự cố gắng nỗ lực của bản thân. Vì vậy, trong quá trình giáo dục tính trách nhiệm cho trẻ, cha mẹ cần đặt yêu cầu cao và kì vọng rõ ràng đối với trẻ.

*Ví dụ tình huống 3*: Trẻ không chịu đánh răng lần 2 (bằng bàn chải đã rửa sạch kem đánh răng).

- Mẹ ơi, tại sao con lại phải đánh răng lần hai với bàn chải? Con chỉ cần súc miệng với nước là được thôi mà.

- Vì đó là cách đánh răng đúng con ạ. Nếu chỉ súc miệng với nước thôi, miệng con sẽ vẫn còn nhiều bọt từ kem đánh răng. Con thử đánh lại lần hai với bàn chải đã rửa sạch xem có thấy bọt nữa không nào?

### 3. Kết luận

Quyền trẻ em luôn đi đôi với trách nhiệm mà trẻ phải thực hiện và đòi hỏi những người có nghĩa vụ phải thực hiện trách nhiệm nhằm đảm bảo Quyền của trẻ. Do đó, trách nhiệm và Quyền của trẻ em là hai mặt của một vấn đề, có sự tác động qua lại và thống nhất chặt chẽ với nhau. Giáo dục tính trách nhiệm dựa trên Quyền trẻ em là hợp lí và quan trọng, cần được quan tâm ở nhà trường và gia đình. Để thực hiện mục tiêu này, cha mẹ cần xác định rõ vai trò của bản thân trong quá trình

nuôi dưỡng và dạy dỗ con cái. Trước hết, cha mẹ cần đảm bảo thực hiện Quyền trẻ em, tạo một môi trường an toàn, tôn trọng và yêu thương trẻ trong gia đình và giám sát được việc thực hiện Quyền của trẻ ở mọi nơi mà trẻ đến. Thứ hai, cha mẹ phải luôn là tấm gương có trách nhiệm, vì trẻ con học thông qua bắt chước hành vi của những người xung quanh. Chính trong môi trường tôn trọng, yêu thương của gia đình và chịu ảnh hưởng bởi hành vi của cha mẹ, trẻ sẽ lớn lên với những hành vi tôn trọng bản thân và người khác, đó là nền tảng của tính trách nhiệm. Thứ ba, cha mẹ là nhà giáo dục luôn đặt kì vọng và yêu cầu cao nhưng phù hợp với khả năng của

con cái, giúp trẻ luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất có thể, từ đó rèn luyện tính trách nhiệm cao trong mọi việc.

Quyền của trẻ và cha mẹ là bình đẳng. Vì vậy, cha mẹ có trách nhiệm tôn trọng quyền của con cái thì ngược lại, con cái cũng có trách nhiệm tôn trọng quyền của cha mẹ. Quyền của trẻ sẽ kết thúc khi quyền của người khác bắt đầu. Điều quan trọng trong giáo dục tính trách nhiệm dựa trên Quyền trẻ em là giúp trẻ thấy được sự công bằng giữa quyền và trách nhiệm của tất cả mọi người để mang lại hạnh phúc cho trẻ và mọi người xung quanh.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Ziba Vaghri, Adem Arkadas, (2010), *Manual for Early Childhood Rights Indicators (Manual of the Indicators of General Comment 7\*)*, A Guide for State Parties Reporting to The Committee on the Rights of the Child, Copyright by UNICEF.
- [2] E.M. Wearmouth, (2012), *Children's rights and parental duties: an inconvenient truth?*, Association for Paediatric Palliative Medicine/Ethics and Law Forum, <http://dx.doi.org/10.1136/archdischild-2012-301885.403>.
- [3] Liên hợp quốc, (1989), *Công ước quốc tế về Quyền trẻ em*, nguồn Microsoft Word - 03 - Cong uoc LHQ ve quyen tre em 1989.doc (unicef.org).
- [4] Quốc hội khóa XIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2013), *Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*, Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx>.
- [5] Quốc hội khóa VIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2015), *Bộ Luật Dân sự*, Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Bo-luat-dan-su-2015-296215.aspx>.
- [6] Quốc hội khóa XIII Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (05/4/2016), *Luật Trẻ em*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-tre-em-2016-303313.aspx>
- [7] Quốc hội khóa XIV Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, (2019), *Luật Giáo dục*, Nguồn: Luật Giáo dục 2019, Luật số 43/2019/QH14 mới nhất 2021 (luatvietnam.vn).
- [8] Unicef Việt Nam, (2020), *Tóm tắt Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em*, <https://www.unicef.org/vietnam/media/4241/file/CRC%20summary%20VN.pdf>.
- [9] Ngô Công Hoàn, (2010), *Nhân cách trẻ em được hình thành từ gia đình*, Kì yếu hội thảo khoa học “Đào tạo giáo viên mầm non trong thời kì hội nhập quốc tế”, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [10] Save The Children, Second Edition, (2005), *Child Rights Programming: How to Apply Rights-Based Approaches to Programming- A Handbook for International Save the Children Alliance Members*, I.S.B.N. 9972-696-33-2. Copyright: Save the Children Sweden.
- [11] General Teaching Council for Scotland, (2019), *A children's rights- based approach: A professional guide for teachers*, <http://www.gtcs.org.uk/web/FILES/professional-guides/professional-guide-children-rights-based-approach.pdf>.
- [11] Bilgen Kiral, (2019), *The Rights and Responsibilities of Parents According to the Views of Teachers*, Asian Journal of Education and Training, Vol.5, No.1, p.121-133, ISSN(E) 2519-5387, DOI: 10.20448/journal.522.2019.51.121.133.

## THE ROLE OF PARENTS IN RESPONSIBILITY EDUCATION FOR CHILDREN AGED 5 - 6 YEARS BASED ON THE CHILD'S RIGHTS

### Nguyen Thi Luyen

Email: [luyennt@hnue.edu.vn](mailto:luyennt@hnue.edu.vn)  
 Hanoi National University of Education  
 136 Xuan Thuy street, Cau Giay district,  
 Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *In the current context of Vietnamese society, educating children about responsibility is an urgent issue. However, when the child's rights are upheld, recognized and supervised by law, what theoretical tools and viewpoints can assist their parents in educating the children so that they do not violate the children's rights but at the same time can still teach children to be human. In order to provide a theoretical perspective as well as support parents, the article presents the relationship between children's rights and responsibilities, and identifies the role of parents in educating the children responsibility based on ensuring the rights of children. This is a new and modern approach that contributes to solving the social problems.*

**KEYWORDS:** Responsibility education, child's rights, the role of parents, 5-6 year old children.